

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI  
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 97/2021/HS-ST  
Ngày: 29/11/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI, TỈNH QUẢNG BÌNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Mỹ Lệ

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Dương Đức Bản

Ông Trần Xuân Văn

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Thanh Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:** Bà Trần Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 11 năm 2021 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số: 77/2021/TLST- HS ngày 27 tháng 10 năm 2021; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 104/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Đ; sinh ngày 04 tháng 12 năm 1992 tại Quảng Bình. Nơi ĐKKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn N, xã Mai H, huyện T, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Không xác định được; con bà: Nguyễn Thị T sinh năm 1963 (đã chết), Đ là con một trong gia đình Nhân thân: Sinh ra và lớn lên được gia đình nuôi ăn học đến lớp 6/12 thì nghỉ học, sinh sống tại địa phương làm nghề lao động tự do. Ngày 08/5/2014 bị Tòa án nhân dân huyện T xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” chấp hành án tại Trại giam Đồng Sơn đến ngày 12/3/2015 ra trại về địa phương. Ngày 08/6/2016 bị Tòa án nhân dân huyện T xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” chấp hành án tại Trại giam Đồng Sơn đến ngày 18/4/2017 ra trại, trở về địa phương cho đến ngày phạm tội. Đã thi hành xong cả hai Bản án. Tiền án, tiền sự: Không.

Sau khi thực hiện hành vi phạm tội Nguyễn Văn Đ bỏ trốn. Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Đồng Hới ra quyết định truy nã. Ngày 20/8/2021

Phòng PC08 - Công an tỉnh Quảng Bình bắt được bị cáo tại thị trấn Đ, huyện T theo Quyết định truy nã và giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Đồng Hới. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Đồng Hới đã ra quyết định đình nã số: 04 ngày 20/8/2021.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình từ ngày 20/8/2021, đến ngày 07/10/2021, sau đó chuyển đến Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Bình cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa theo lệnh trích xuất của Tòa án.

- Bị hại:

Anh Lê Văn N, sinh ngày 07/10/1970; địa chỉ: Tổ dân phố 7, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình. Có mặt

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Phan Thanh S; sinh ngày 17/3/1971; địa chỉ: Tổ dân phố 7, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

2. Anh Hà Giang L; sinh ngày 05/10/1974; địa chỉ: Tổ dân phố 7, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

3. Anh Nguyễn Văn H; sinh ngày 25/7/1973; địa chỉ: Tổ dân phố D, thị xã B, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 20/10/2020 Nguyễn Văn Đ đến nhà anh Lê Văn N ở tổ dân phố 7, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình để chơi. Đến khoảng 15 giờ Đ ra về thì phát hiện trước sân nhà anh N có 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha - Sirius BKS 73 N5-2582 chìa khóa cắm sẵn trên xe, Đ nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Đ dắt xe ra ngõ rồi điều khiển xe mô tô lấy trộm được tẩu thoát theo hướng ra thị xã B, tỉnh Quảng Bình. Sau đó Đ bán xe mô tô vừa trộm được cho một người đàn ông không rõ tên tuổi, lai lịch ở một tiệm thu mua phế liệu tại phường Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình lấy 500.000 đồng, số tiền có được Đ tiêu xài hết. Tài sản không thu hồi được.

Theo kết luận định giá số: 05/KL-HĐĐG ngày 04/02/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Đồng Hới: 01 xe mô tô Yamaha - Sirius BKS 73N5-2582, trị giá 4.000.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số: 77/CT-VKSDH-KT ngày 25 tháng 10 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới truy tố bị cáo Nguyễn Văn Đ ra trước Tòa án nhân dân thành phố Đ để xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới đã phát biểu lời luận tội, chứng minh và phân tích tính chất mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện. Giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử bị cáo Nguyễn Văn Đ theo toàn bộ nội dung bản Cáo trạng có xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự khi áp dụng hình phạt.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; tiết 2 điểm h, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt: Nguyễn Văn Đ từ 09 - 12 tháng tù.

**\* Trách nhiệm Dân sự:**

Tài sản bị cáo chiếm đoạt của bị hại, hiện nay chưa thu hồi trả lại cho bị hại, anh Lê Văn N yêu cầu Đ bồi thường số tiền 4.000.000 đồng. Vì vậy cần áp dụng các Điều 548, 586, 589 bộ luật Dân sự năm 2015 để buộc bị cáo Nguyễn Văn Đ bồi thường cho bị hại là anh Lê Văn N số tiền là 4.000.000 đồng.

**\* Về án phí Hình sự, dân sự sơ thẩm:**

Bị cáo Nguyễn Văn Đ phải chịu theo quy định pháp luật.

Quá trình xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã truy tố và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đồng Hới, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân thành phố Đồng Hới, Kiểm sát viên thành phố Đồng Hới trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, về trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn Đ, bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn Đ khai nhận thực hiện hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng đã truy tố và lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, quá trình diễn biến phạm tội và tang vật thu giữ được. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định:

Khoảng 15h ngày 20/10/2020 Nguyễn Văn Đ đã lén lút thực hiện 01 vụ trộm cắp tài sản xe mô tô nhãn hiệu Yamaha- Sirius BKS 73 N5-2582 của anh Lê Văn N ở tổ dân phố 7, phường Đ, thành phố Đ, trị giá 4.000.000 đồng. Vì vậy, Nguyễn Văn Đ phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015. Đúng như tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố.

[3] Xét tính chất, mức độ hậu quả của hành vi và nhân thân bị cáo thấy rằng:

Hành vi phạm tội của bị cáo đã gây thiệt hại về tài sản của người khác, ảnh hưởng đến công việc của bị hại, làm mất trật tự trị an trên địa bàn thành phố Đ, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bị cáo Nguyễn Văn Đ là người trưởng thành, có trình độ nhận thức về xã hội, có sức khỏe để lao động nuôi sống bản thân. Nhưng với bản tính chây lười lao động, thích hưởng lợi từ sức lao động của người khác. Nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn bất chấp hậu quả. Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý, trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây dư luận xấu trong nhân dân. Mặc dù bị cáo không có tiền án, tiền sự nhưng nhân thân bị cáo xấu. Hội đồng xét xử thấy rằng cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có thể cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Nguyễn Văn Đ không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm Hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng xem xét cho bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội gây thiệt hại không lớn. Vì vậy cần áp dụng tiết 2, điểm h, điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS của Bộ luật Hình sự năm 2015 để xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[4] Trách nhiệm Dân sự:

Tài sản bị cáo chiếm đoạt chưa bồi thường cho bị hại Hội đồng xét xử thấy rằng yêu cầu của bị hại anh Lê Văn N là hoàn toàn chính đáng cần áp dụng các Điều 548, 586, 589 Bộ luật Dân sự năm 2015 để buộc bị cáo Nguyễn Văn Đ bồi thường cho anh Lê Văn N với số tiền là 4.000.000 đồng.

[5] Án phí Hình sự, dân sự sơ thẩm:

Áp dụng Điều 21, 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Nguyễn Văn Đ phải chịu nộp số tiền là 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

#### **1. Về tội danh:**

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

#### **2. Về Điều luật áp dụng:**

Áp dụng khoản 1 Điều 173; tiết 2 điểm h, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

#### **3. Về hình phạt:**

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Đ 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ tạm giam 20/8/2021.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Văn Đ 45 ngày kể từ ngày tuyên án, theo quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử, để đảm bảo thi hành án.

#### **4. Trách nhiệm Dân sự:**

Áp dụng các Điều 548, 586, 589 Bộ luật Dân sự năm 2015 buộc bị cáo Nguyễn Văn Đ bồi thường cho anh Lê Văn N với số tiền là 4.000.000 đồng.

#### **5. Án phí Hình sự, dân sự sơ thẩm:**

Bị cáo Nguyễn Văn Đ phải chịu nộp số tiền là 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí Dân sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà Nước.

Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (29/11/2021). Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án hạn trong 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao Bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh.
- VKSND tỉnh.
- VKSND thành phố Đồng Hới.
- Công an thành phố Đồng Hới.
- Chi cục THADS thành phố Đồng Hới.
- THA phạt tù.
- Người tham gia tố tụng.
- Lưu hồ sơ.
- Lưu án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**  
(Đã ký)

**Nguyễn Thị Mỹ Lệ**

